

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 06-03-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Duy Khương
2. Ông Quàng Văn Hặc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Quàng Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24 tháng 10 năm 1984 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Bản Th, xã Thôm M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Bản Th, xã Thôm M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Quàng Văn Ch, sinh năm 1966 và bà Lò Thị Ch, sinh năm 1964; bị cáo có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1982 và có 02 con (con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 9 năm 2018 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 25/9/2018, tổ công tác Công an phường Chiềng An, thành phố Sơn La phối hợp với Công an phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 1, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã phát hiện, bắt quả tang Quàng Văn T đang có hành vi cất giấu

trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 gói nilon màu trắng, bên trong mỗi gói có chứa cục, bột màu trắng (Toàn khai là Heroine cất giữ để sử dụng).

- 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 10 viên nén đồng dạng hình tròn màu hồng (Toàn khai là Hồng phiến cất giữ để sử dụng).

Ngoài ra, cơ quan công an còn tạm giữ của Quảng Văn T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh đen, bên trong gắn 01 sim điện thoại Vinaphone có 05 số seri cuối là 79401; 01 giấy phép lái xe mang tên Quảng Văn T.

Quá trình điều tra, Quảng Văn T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/9/2018, Quảng Văn T đi bộ từ nhà tại bản Th, xã Thôm M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến khu vực bản Lọng Cại, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua được của một người nam giới (không biết họ tên, tuổi và địa chỉ) 02 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine với giá 650.000 đồng. Sau đó T cất số ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ ra đường Quốc lộ 6 đón xe buýt xuống thành phố Sơn La để tìm việc làm. Khi đi đến khu vực tổ 1, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, T xuống xe đi bộ thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Cùng ngày 25/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

- 10 viên nén màu hồng hình tròn đồng dạng trong 01 gói nilon màu trắng có tổng khối lượng 0,95 gam. Lấy 03 viên có khối lượng 0,28 gam ký hiệu T2 làm mẫu gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy. Còn lại 07 viên có khối lượng 0,67 gam (ký hiệu T1) làm mẫu lưu kho.

- Số cục bột màu trắng trong 01 gói nilon màu trắng thứ nhất có khối lượng 0,28 gam. Lấy 0,21 gam (ký hiệu T3) làm mẫu giám định gửi Phòng PC54 – Công an tỉnh Sơn La. Còn lại 0,07 gam (ký hiệu T4) làm mẫu lưu kho.

- Số cục bột màu trắng trong 01 gói nilon màu trắng thứ nhất có khối lượng 0,3 gam. Lấy 0,17 gam (ký hiệu T5) làm mẫu giám định gửi Phòng PC54 – Công an tỉnh Sơn La. Còn lại 0,13 gam (ký hiệu T6) làm mẫu lưu kho.

Tổng khối lượng thu giữ 0,58 gam chất cục bột màu trắng và 0,95 gam viên nén hình tròn màu hồng.

Kết luận giám định số 1060 ngày 09/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy; loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,28 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T3, T5 là ma túy; loại Heroine, tổng khối lượng của mẫu

gửi giám định là 0,38 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,95 gam, loại Methamphetamine và 0,58 gam, loại Heroine”.

Về nguồn gốc 0,95 gam Methamphetamine và 0,58 gam Heroine: Bị cáo Quảng Văn T khai mua của một người nam giới không biết họ tên, tuổi và địa chỉ vào ngày 25/9/2018 tại khu vực bản Lọng Cại, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Sơn La không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 178/CT-VKSTP ngày 08/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố: Bị cáo Quảng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quảng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Quảng Văn T từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,67 gam Methamphetamine và 0,20 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định; 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 03 mảnh nilon màu trắng.

Trả lại cho bị cáo Quảng Văn T: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen kèm 01 sim điện thoại của Vinaphone; 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số AK 171760 mang tên Quảng Văn T.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn T nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 25/9/2018, Quảng Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,95 gam Methamphetamine và 0,58 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 01, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 1,53 gam.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 40 phút ngày 25/9/2018 tại Tổ 01, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La đối với Quảng Văn T cùng vật chứng thu giữ là 02 gói nilon màu trắng, bên trong mỗi gói có chứa cục, bột màu trắng và 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa 10 viên nén đồng dạng hình tròn màu hồng, có tổng khối lượng 1,53 gam;
- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 1060 ngày 09/10/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Lèo Văn Th, sinh năm 1964, trú tại: Tổ 0, phường Quyết Th, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quảng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Quảng Văn T phạm tội với tổng khối lượng 0,95 gam Methamphetamine và 0,58 gam Heroine.

Bị cáo Quảng Văn T có hành vi cất giấu hai chất ma túy. Căn cứ hướng dẫn tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng chất ma túy, xét tổng khối lượng của cả hai chất ma túy là 0,95 gam + 0,58 gam = 1,53 gam (tương đương với khối lượng chất ma

túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015). Do đó hành vi của bị cáo Quảng Văn T đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:* Bị cáo Quảng Văn T khai mua của một người nam giới không biết họ tên, tuổi và địa chỉ vào ngày 25/9/2018 tại khu vực bản Lọng Cại, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án. Do đó buộc bị cáo Quảng Văn T phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

[6] *Vật chứng vụ án:*

Đối với 0,67 gam Methamphetamine và 0,20 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy pháp luật Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 03 mảnh nilon màu trắng là vật dùng để cất giấu ma túy và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen kèm 01 sim điện thoại của Vinaphone tạm giữ khi bắt quả tang: Quá trình điều

tra xác định là tài sản của bị cáo Quàng Văn T, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo T.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số AK 171760 mang tên Quàng Văn T tạm giữ khi bắt quả tang: Quá trình điều tra xác định là giấy tờ tùy thân của bị cáo Quàng Văn T, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo Toàn.

[7] *Về án phí*: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 25/9/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn T. Sinh năm 1984. Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 25/9/2018. Gồm: 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 03 mảnh ni lon màu trắng; Mẫu T1=0,67 gam; Mẫu T4=0,07 gam; Mẫu T6=0,13 gam”, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La và 06 chữ ký, 06 dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại cho bị cáo Quàng Văn T: 01 (Một) chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “ 01 điện thoại di động kèm theo sim là tang vật thu giữ của Quàng Văn T bắt ngày 25/9/2018 tại tổ 1, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La”, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 02 dấu tròn đỏ của Công an phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La và 07 chữ ký, 07 dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn; 01 (Một) tờ giấy phép lái xe số AK 171760 do Sở giao thông vận tải Sơn La cấp ngày 25/5/2009 mang tên Quàng Văn T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Quàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Quàng Văn T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/3/2019)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAHS;
- Chi cục THA thành phố Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Phụng